TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TP. HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc **----------**

Bản án số: **80**/2019/HS - ST
Ngày: 13/6/209

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Hoài***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Bùi Xuân Đãng***

2. Ông Nguyễn Tùng Mậu

Thư ký phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Phương*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Tô Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2019/HS- ST ngày 09/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2019/QĐXXST - HS ngày 31/5/2019 đối với bị cáo:

Đặng Xuân V, sinh năm 1993; HKTT: Tổ 14, phường Y, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Anh T và bà Nguyễn Thị N; Tiền án: Ngày 27/9/2011 Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 6 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 điều 245 Bộ luật hình sự (án số 291/HSST); Tiền sự: lý lịch bị can thể hiện 04 tiền sự. Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 15/12/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội - có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Phạm Anh T - Sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 17 Liền kề 2 Khu đô thị Đ, xã T, huyện T, Hà Nội.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quốc P – Sinh năm

1963; Địa chỉ: Thôn T, Thị trấn C, huyện C, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h00 phút ngày 19/12/2017, anh Phạm Anh T cùng bạn ngồi uống rượu tại quán bán hàng của anh Nguyễn Quốc P ở KIOT 20 - CT10A Khu đô thị Đ, xã T, huyện T, Hà Nội và xảy ra mâu thuẫn với Đặng Xuân V. Hai bên lời qua tiếng lại thách thức đánh nhau. Anh T lấy 01 ghế nhựa đập vào tay V làm ghế bị vỡ thì V lấy 01 con dao ở quán của anh P xông về phía anh T. Anh T chạy về phía đường 70 thì V cầm dao đuổi theo. Anh T chạy đến trước cửa quán P thuộc tòa CT10A- Khu đô thị Đ thì bị vấp ngã xuống đường. V cầm dao bằng tay phải chém từ trên xuống trúng vào mạn sườn bên phải và trượt xuống đầu gối phải của anh T. Lúc này, anh P ra can ngăn và giằng dao từ tay V. Anh T nhỏm dậy bỏ chạy thì V tiếp tục lao vào dùng tay chân đấm đá anh T thì anh Nguyễn Đăng Q (sinh năm 1990, TQ: Tập thể L, phường M, quận H, Hà Nội), chị Lăng Chung T (sinh năm 1980 - vợ anh T) chạy đến can ngăn nên V không đánh nữa và bỏ đi. Anh Phạm Anh T được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện T.

* Bệnh án Ngoại khoa Bệnh viện T và Giấy chứng thương ngày 09/01/2018 của Bệnh viện T xác nhận:

- Vào viện ngày 19/12/2017, ra viện ngày 27/12/2017

- Toàn trạng: Tỉnh, tiếp xúc tốt, da niêm mạc hồng, mạch 105 lần/ phút, huyết áp 110/60mmHg, nhịp thở 20 lần/ 1 phút, nhiệt độ 36,5°C.

- Tại chỗ: Chảy máu mũi đã cầm, vùng mũi sưng nề kích thước khoảng 1cm x 2cm; vết thương đường nách trước dài khoảng 12 -13cm, bờ sắc gọn; sâu 1cm, không có khí qua vết thương; lồng ngực vững, không khó thở; bụng mềm, không chướng; cổ tay trái sưng nề, đau chói; vết thương mặt trước trong gối phải dài khoảng 3-4cm, bờ sắc gọn, có dịch khớp chảy ra, thăm khám thấy diện khớp lồi cầu trong; khung chậu vững.

- Cận lâm sàng:

+ Cắt lớp vi tính hàm mặt ngày 19/12/2017: theo dõi viêm đa xoang

+ X-quang cổ tay trái ngày 19/12/2017: Hình ảnh đường sáng mất liên tục thân xương đầu dưới xương quai trái (theo dõi đường gãy)

+ X-quang ngực thẳng ngày 19/12/2017: Không thấy bất thường xương, không thấy tràn dịch tràn khí màng phổi hai bên.

+ Siêu âm ổ bụng, màng phổi ngày 19/12/2017: Chưa phát hiện bất thường.

- Phiếu phẫu thuật/thủ thuật ngày 19/12/2017:

+ Vết thương 2cm x 7cm mặt trong gối phải lộ sụn khớp, có dịch khớp gối chảy ra. Rạch rộng vết thương kiểm tra, cắt lọc sạch mép vết thương, kiểm tra ổ khớp không có dị tật, làm sạch khớp gối, đóng kín bao khớp, dẫn lưu ngoài khớp.

+ Vết thương thành ngực phải khoảng 2cm x 15cm, không phì phò máu khí. Cắt lọc làm sạch vết thương.

+ Bột cẳng bàn tay trái cố định gãy đầu dưới xương quai trái

- Tình trạng khi ra viện: Ổn định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 149/TTPY ngày 01/03/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận:

1. Các sẹo vết thương, vết mổ, vết dẫn lưu: 07 %

2. Gãy không di lệch đầu dưới xương quay trái (mỏm trâm quay): 06 %

3. Tổn thương bao khớp dây chằng quanh khớp gối phải: 06 %

4. Hiện chưa đánh giá được mức độ di chứng vận động cổ tay trái và gối phải. Đề nghị giám định bổ sung sau (nếu cần thiết).

5. Nhiều khả năng các thương tích do vật tày và vật có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: **18 %** (tính theo phương pháp cộng lùi).

Anh T từ chối, không yêu cầu giám định bổ sung về mức độ di chứng vận động cổ tay trái và gối phải, đồng ý với Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 149/TTPY ngày 01/03/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội.

Ngày 13/03/2018, anh Phạm Anh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 15/12/2018, Đặng Xuân V đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra:

- Bị cáo Đặng Xuân V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Anh Phạm Anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thương tích do bị cáo gây ra và đề nghị xử lý bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Anh Nguyễn Quốc P đã tự nguyện giao nộp con dao bằng kim loại và không yêu cầu gì đối với chiếc ghế nhựa bị vỡ.

Bản cáo trạng số 77/CT - VKSTT ngày 09/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đặng Xuân V về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự..

Tại phiên toà:

* Bị cáo Đặng Xuân V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo từ 36 – 42 tháng tù;

- Phần dân sự không xem xét do người bị hại, người liên quan không yêu cầu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 19/12/2017, tại khu vực tòa nhà CT10A, Khu đô thị Đ, xã T, huyện T, Hà Nội, Đặng Xuân V đã dùng 01 con dao bằng kim loại có kích thước 30 x 10cm chém vào mạn sườn bên phải và đầu gối

phải của anh Phạm Anh T gây thương tích tại vùng sườn, gối phải và gãy xương quay trái với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 18%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏecủa người khác gây mất trật tự trị an an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc , cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm tội trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực. Căn cứ vào khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 thì việc áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2017 có lợi cho bị cáo. Cụ thể:

Khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: *" Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*

Khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: "*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1Điều này"

Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; người bị hại có một phần lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về nhân thân bị cáo: Bị cáo 01 tiền án và 04 tiền sự (đã được xóa).

[4] Về dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

- Người bị hại là anh Phạm Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

- Anh Nguyễn Quốc P không yêu cầu bồi thường chiếc ghế nhựa bị vỡ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 con dao bằng kim loại, kích thước 10 x 30cm là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 134, 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân V phạm tội «Cố ý gây thương tích».

2. Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân V **30 (ba mươi)** tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/12/2018.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01con dao bằng kim loại dài 30cm hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2019)

4. Về án phí: Căn cứ các điều 134, 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại có quyềnkháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện T, TP Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;*
- *Bị cáo.*